

Bản án số: 145/2024/HS-PT
Ngày: 22-11-2024

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Bà Lê Hùng Cường

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hồng Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 155/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Võ Tấn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2024/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Võ Tấn P, sinh năm: 1988; Nơi sinh: Tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Võ Thanh D và bà Nguyễn Thị L; có vợ Lê Thị B và có 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện từ ngày 17/11/2023 đến ngày 20/6/2024 thì được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh. Ngày 22/7/2024 bị bắt tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hà Đình Đ – Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh L

- **Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:** Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2022, do có quen biết và làm ăn với nhau nên Võ Tấn P cho bà Nguyễn Thị Kim X vay tiền. Sau khi mượn tiền bà X cứ hứa hẹn nhưng không trả tiền cho P nên P nảy sinh ý định đánh bà X. Khoảng 14 giờ ngày 28/6/2023, P biết bà X đang có mặt tại nhà của ông Lê Văn N, sinh năm 1958, nơi thường trú: Ấp A, xã M, huyện T. P điều khiển xe mô tô biển số 62M3-8429 đi đến nhà ông N, trên đường đi khi đến khu vực gần chợ B1 thuộc Ấp B, xã M, huyện T thì P vào một tiệm tạp hóa mua 02 con dao, gồm: 01 con dao dài 33cm; cán dao kim loại hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 03cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, mũi bằng và 01 con dao dài 29cm; cán dao gỗ hình trụ tròn dài 09cm, đường kính 03cm; phần lưỡi dao kim loại màu đen dài 20cm, mũi bằng. Khi đến nhà ông N, P thấy bà X đang nằm võng trước nhà. P đậu xe trước sân, tay phải Phong cầm con dao có cán bằng kim loại, tay trái Phong cầm con dao có cán bằng gỗ, đi đến vị trí bà X đang nằm võng, P đứng đối diện, cách bà X khoảng 01 mét, P dùng tay phải cầm con dao cán kim loại chém về phía bà X một cái từ trên xuống theo phương thẳng đứng. Bà X giơ tay phải lên đỡ nên bị P chém trúng vào vùng bàn tay phải gây thương tích. Sau đó, được người dân can ngăn nên P cầm hai con dao bỏ về nhà. Bà X bị thương, được đưa đến Bệnh viện Đ1 để điều trị. Quá trình điều tra, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 307/KLTTCT-TTPY ngày 12/3/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Kim X tại thời điểm giám định là 22%.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện T thu giữ vật chứng của vụ án gồm:

01 con dao kim loại màu đen dài 33cm; cán dao kim loại hình trụ tròn dài khoảng 10cm, đường kính 03cm; lưỡi dao kim loại dài 23cm, mũi bằng;

01 con dao kim loại dài khoảng 29cm; cán dao gỗ hình trụ tròn dài khoảng 09cm, đường kính khoảng 03cm; phần lưỡi dao kim loại màu đen dài khoảng 20cm, mũi bằng.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 02/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Võ Tấn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2024/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Tấn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Tấn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, Thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 22/7/2024) và được khấu trừ thời gian tạm giam từ 17/11/2023 đến ngày 20/6/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, bị cáo Võ Tấn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo P trong thời gian luật định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. nên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo P đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 02 năm 06 tù là tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện.

Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo từng tham gia lực lượng Dân quân tự vệ nhưng cũng chỉ là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2024/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo P thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như bị cáo có thiện chí tác động gia đình để gặp bị hại thương lượng việc bồi thường nhưng bị hại cố tình tránh mặt. Bị cáo tác động gia đình làm đơn xin nộp tiền bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ nhưng Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa không xem xét đơn. Do đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bồi thường thiệt hại theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, nguyên nhân phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc bị hại nợ bị cáo số tiền lớn là 1.500.000.000 đồng nhưng né tránh việc trả nợ nên bị cáo có phần bức xúc; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận vợ bỏ đi phải nuôi 02 con nhỏ. Do đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo P kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Võ Tấn P do mâu thuẫn cá nhân nên đã cầm dao (tay phải) bằng kim loại chém vào bàn tay phải của bà Nguyễn Thị Kim X. Tại kết luận giám định tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại Nguyễn Thị Kim X là 22%. Hành vi của bị cáo là cầm dao bằng kim loại chém vào bàn tay phải của bà X là hung khí nguy hiểm đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội nêu trên là đúng quy định pháp luật, không oan cho bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhận thấy: Hồ sơ thể hiện bị cáo có tác động gia đình bồi thường cho bị hại nhưng bị hại cố tình tránh mặt nên cha của bị cáo có đơn đề nghị ngày 11/9/2024 gửi Tòa án nhân dân

huyện Thủ Thừa để được nộp số tiền 30.000.000đ bồi thường cho bị hại (bút lục số 154). Tuy nhiên, việc Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa không xem xét đơn và không cho gia đình bị cáo nộp số tiền 30.000.000đ, gây ảnh hưởng quyền lợi của bị cáo để được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần rút kinh nghiệm. Ngoài ra, bị cáo kháng cáo có nộp đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận ngày 12/9/2024; bản thân bị cáo từng tham gia lực lượng dân quân tự vệ tại địa phương là người có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo như lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Tấn P. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2024/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Tấn P; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2024/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo.

2. Tuyên bố: Bị cáo Võ Tấn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Tấn P 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/7/2024 nhưng được khấu trừ thời giam tạm giam từ 17/11/2023 đến 20/6/2024.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Tấn P 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 22/11/2024 để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Võ Tấn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh